TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ
TỈNH ĐIỆN BIÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 110/2024/HS-ST
Ngày: 14 - 6 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Trần Thị Thu Trà

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Thái

Bà Cao Thị Hồng Minh

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên;

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên tham gia phiên toà:*** Ông Nguyễn Văn Thuân - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 120/2024/TLST-HS ngày 11 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 120/2024/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Mùa A S**; tên gọi khác: Không; sinh năm 1983, tại tỉnh Điện Biên; nơi thường trú và chỗ ở trước khi bị bắt: Bản N, xã N1, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Mông; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 0/12; con ông: Mùa A S1 và bà Lầu Thị M (Đã chết); Có vợ: Giàng Thị Ch, đã ly hôn năm 2013 sau đó kết hôn với chị Vàng Thị D, đến năm 2018 ly hôn với Vàng Thị D và chung sống như vợ chồng, không đăng ký kết hôn với Giàng Thị Co; Có 07 người con: con lớn nhất sinh năm 2003, con nhỏ nhất sinh năm 202 ;

Tiền án: 01 tiền án: Ngày 27/9/2021 bị TAND huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS xử phạt 01 năm 09 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý, đã chấp hành xong hình phạt, đến nay chưa được xoá án tích.

Tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 18/5/2016 bị TAND huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xử phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý, đến ngày 15/2/2018 đã chấp hành xong toàn bộ bản án, đến nay được đương nhiên xoá án tích. Ngày

20/9/2010, bị UBND tỉnh Điện Biên ra quyết định số 1154 đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc với thời hạn 24 tháng, đến ngày 30/7/2012 đã chấp hành xong thời hạn đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, đến nay được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/12/2023 cho đến nay - Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 21/12/2023, Mùa A S một mình đi bộ từ nhà tại bản N, xã N1, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên đến bản N2, xã N1 tìm mua được của người đàn ông dân tộc Mông không biết lai lịch 01 gói Heroine được gói bên ngoài bằng mảnh nilon màu xanh với giá 20.000 đồng với mục đích sử dụng cho bản thân. S cất gói Heroine vào túi quần phía trước bên trái đang mặc rồi đi về nhà. Đến 14 giờ 40 phút cùng ngày, khi S đang ở nhà thì tổ công tác Công an xã N1, thành phố Điện Biên Phủ đến tuyên truyền pháp luật và phát hiện bắt quả tang thu giữ gói Heroine có khối lượng 0,12 gam.

Tại Biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong vật Chng ngày 21/12/2023 đã xác định: Tổng khối lượng vật Chng thu giữ là 0,12 gam; lấy toàn bộ vật Chng gửi giám định.

Tại Bản kết luận giám định số: 105/KL-KTHS ngày 28/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận: Vật Chng ký hiệu M có khối lượng 0,12 gam, là chất ma tuý: Loại Heroin (Heroine). Hoàn lại đối tượng giám định có khối lượng 0,07 gam theo biên bản đóng gói, niêm phong và giao nhận lại đối tượng giám định. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không khiếu nại về kết luận giám định nêu trên.

Tại Bản cáo trạng số 55/CT-VKSTPĐBP ngày 10/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát đề nghị HĐXX: Tuyên bố bị cáo phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của BLHS xử phạt bị cáo từ 18 tháng đến 21 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; vật Chng còn lại tịch thu để tiêu hủy. Buộc bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi HĐXX nghị án: Bị cáo xin Hội đồng giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Hồi 14 giờ 40 phút, ngày 21/12/2023, tại khu vực bản N, xã N1, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên, Mùa A S có hành vi cất giấu trái phép trên người 0,12 gam Heroine, mục đích để bản thân sử dụng, bị cáo chưa kịp sử dụng thì bị phát hiện, thu giữ toàn bộ vật Chng. Hành vi của bị cáo đã hoàn thành và được thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Vật Chng được cân xác định khối lượng là 0,12 gam; kết luận giám định là chất ma túy, loại Heroine. Từ những căn cứ trên đủ cơ sở xác định: hành vi tàng trữ 0,12 gam Heroine của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã nêu, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, Kết luận giám định, Kết luận điều tra và các tài liệu, Chng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo có đầy đủ năng lực để chịu trách nhiệm hình sự trước pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội; nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:

Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền về quản lý các chất ma túy của Nhà nước, mà nguyên nhân là do bị cáo thiếu ý thức chấp hành pháp luật, sử dụng ma tuý trái phép. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy, biết hành vi tàng trữ chất ma túy là trái pháp luật song vì nhu cầu của bản thân đã cố tình vi phạm. Do đó, cần phải xử bị cáo nghiêm minh theo quy định pháp luật.

Về nhân thân: Ngày 20/9/2010, Mùa A S bị UBND tỉnh Điện Biên ra quyết định số 1154 đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc với thời hạn 24 tháng, đến ngày 30/7/2012 đã chấp hành xong thời hạn đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, đến nay được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính. Tuy nhiên, hồ sơ đề nghị đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc của Mùa A S năm 2010 thể hiện: họ tên mẹ đẻ của Mùa A S là bà Lầu Thị Khua, không trùng khớp với thông tin mẹ của bị cáo tại Danh bản lập ngày 30/12/2023 của Công an thành phố Điện Biên Phủ (họ tên mẹ đẻ của Mùa A S là bà Lầu Thị M). Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Điện Biên Phủ đã ban hành quyết định trưng cầu giám định số 284 ngày 21/02/2024 trưng cầu giám định vết đường vân trong danh bản, chỉ bản mang tên Mùa A S lập ngày 24/9/2010 và ngày 30/12/2023. Tại Kết luận giám định số 436 ngày 27/02/2024 đã khẳng định: đường vân trên danh bản chỉ bản lập ngày 24/9/2010 với đường vân trên danh bản chỉ bản lập ngày 30/12/2023 là của cùng một người. Do đó, có cơ sở khẳng định đối tượng bị áp dụng đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc tại quyết định số 1154 ngày 20/9/2010 chính là Mùa A S bị truy tố, xét xử trong vụ án này. Đối chiếu với Lý lịch bị can cùng các tài liệu Chng cứ khác cơ quan điều tra thu thập và lời khai của bị cáo tại phiên toà có cơ sở khẳng định: họ và tên bị cáo: Mùa A S, tên gọi khác: Không; có bố đẻ: Mùa A S1 và mẹ đẻ: Lầu Thị M (Đã chết).

Ngày 18/5/2016, Mùa A S còn bị TAND huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xử phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý, đến ngày 15/2/2018 đã

chấp hành xong toàn bộ bản án, đến nay được coi là đương nhiên xoá án tích nhưng thể hiện bị cáo có nhân thân xấu, cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật. Ngoài ra S còn 01 tiền án về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên toà hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS cho bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngày 27/9/2021 Mùa A S bị TAND huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS xử phạt 01 năm 09 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý tại bản án số 296/2021/HS-ST, bị cáo chưa được xoá án tích đối với bản án này mà đến ngày 21/12/2023 lại phạm tội do cố ý nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Tái phạm" theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS.

Từ những phân tích trên, HĐXX xét thấy cần phải áp dụng một mức hình phạt nghiêm khắc là hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo khỏi xã một thời gian để giáo dục cải tạo, đồng thời răn đe phòng ngừa tội phạm nói chung. Xét đề nghị mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp nên HĐXX chấp nhận.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 249 BLHS thì: "*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm Chc vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*". Tuy nhiên, theo các tài liệu, Chng cứ có trong hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên toà thì bị cáo có nghề nghiệp và thu nhập không ổn định, cũng không có tài sản gì đáng kể, do đó HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về vật Chng và các vấn đề khác:

Vật Chng là 0,07 gam Heroine (vật Chng còn lại sau khi giám định) là vật nhà nước cấm tàng trữ lưu hành cần phải tịch thu tiêu huỷ theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47/BLHS và điểm a khoản 2 Điều 106/BLTTHS. 01 mảnh nilon màu xanh là vật để gói, đựng ma tuý không có giá trị nên cần tiêu huỷ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47/BLHS và điểm c khoản 2 Điều 106/BLTTHS.

Bị cáo khai mua ma túy của một người đàn ông không biết tên tuổi địa chỉ nên không có cơ sở điều tra làm rõ, HĐXX không xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136/BLTTHS và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Điện Biên Phủ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ

quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, tuyên bố bị cáo **Mùa A S** phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo **Mùa A S** 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (ngày 21/12/2023).

3. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

4. Xử lý vật Chng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 0,07 gam Heroine (là vật Chng còn lại sau khi giám định); 01 (một) mảnh nilon màu xanh. (*Theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật Chng ngày 11 tháng 4 năm 2024 giữa Chi cục thi hành án dân sự và Cơ quan cảnh sát điều tra*).

5. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (Ngày 14/6/2024).

Nơi nhận:
- VKSND TP Điện Biên Phủ;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- CQ CSĐT Công an TP Điện Biên Phủ;
- Đội HSNV Công an TP Điện Biên Phủ;
- CQ THAHS Công an TP Điện Biên Phủ;
- Nhà tạm giữ CATP;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- HS Thi hành án HS;
- Chi cục THADS TP Điện Biên Phủ;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ; Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký, đóng dấu)

Trần Thị Thu Trà